

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 25 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ H PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Đinh Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sóng

Ông Doãn Văn Sáng

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phùng Thế Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng tham gia phiên toà:** Bà Lê Thị Thu Dung và ông Phạm Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, H Phòng, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1993, tại H Phòng; Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; và tên bố: Nguyễn Văn H, sinh năm 1964; họ và tên mẹ: Lại Thị M, sinh năm 1970; gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1992; bị can có 01 con sinh năm 2014; tiền án: năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 08/3/2023, nộp án phí 200.000 đồng ngày 21/12/2020 (chưa xóa án tích); tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 10/7/2023 đến ngày 19/7/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Bà Đoàn Thị Hệ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H Phòng. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng; vắng mặt.

- Anh Cao Văn Hà, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 8, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 10/7/2023, tại nơi ở của Nguyễn Văn H thuộc thôn L, xã L, Thủy Nguyên, H Phòng, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với Công an xã L phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu C, sinh năm: 1994, nơi thường trú: thôn 1, xã L, huyện Thủy Nguyên, H Phòng và Cao Văn Hà, sinh năm: 1986, nơi thường trú: thôn 8, xã L, Thủy Nguyên, H Phòng. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Hữu C đang mặc có 01 túi nilon kích thước 1,5x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy – mẫu số 01) và 01 điện thoại Nokia gắn sim số: 0392538448; thu tại túi quần phía trước bên pH của Nguyễn Văn H đang mặc có số tiền 500.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme gắn 02 sim: 0793334445 và 0375896406; thu tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn H đang mặc có 01 túi nilon, kích thước: 4x6cm bên trong gồm có 02 túi nilon, kích thước 1,5x2cm đều chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy – mẫu số 02) và 01 túi nilon kích thước 2x3cm chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy – mẫu số 03). Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, đưa H cùng vật chứng về Cơ quan điều tra Công an huyện để điều tra, giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Nguyễn Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thủy Nguyên phát hiện, thu giữ tại mặt tủ quần áo trong phòng ngủ của Nguyễn Văn H: 10 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5x2cm và 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 10 cm một đầu vát nhọn.

Kết luận giám định số 600/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H Phòng kết luận: tinh thể màu trắng mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,04 gam, loại: Methamphetamine; tinh thể màu trắng mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,24 gam, loại: Methamphetamine; Tinh thể màu trắng mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,38 gam, loại: Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: do bản thân nghiện ma túy nên H nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán cho những người nghiện khác kiếm lời. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 09/7/2023, Nguyễn Văn H một mình sang khu vực Cầu Tre, Ngô Quyền, H Phòng với mục đích mua ma túy về bán cho khách có nhu cầu. Tại đây, H gặp và mua ma túy đá của một người nam thanh niên không quen biết số tiền 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) được người này bán

cho 04 túi nilon chứa ma túy đá với giá 400.000 đồng, kích thước mỗi túi: 1,5x2cm và 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine kích thước 2x3cm với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào trong người và đi về nhà ở thôn L, xã L, Thủy Nguyên, H Phòng và sử dụng 01 túi ma túy đá, còn lại 03 túi ma túy đá H để bán cho khách có nhu cầu với giá 500.000 đồng/túi và 01 túi Ketamine giá 800.000 đồng/túi. Ngoài lần bị bắt quả tang ngày 10/7/2023, H còn 02 lần mua bán ma túy khác nữa, cụ thể:

Lần 1: khoảng 9 giờ ngày 06/7/2023 tại nơi ở của mình H bán cho Nguyễn Hữu C cùng Hoàng Phú T, sinh năm 1991, nơi cư trú: thôn 4, xã C, huyện Thủy Nguyên, H Phòng 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng.

Lần 2: khoảng 8 giờ ngày 08/7/2023 tại đường vào xã L thuộc thôn Cây Quân, xã L, huyện Thủy Nguyên, H Phòng, H bán cho Nguyễn Hữu C và Đinh Thị Hồng T, sinh năm 1999, nơi cư trú: thôn Láng Cáp, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, H Phòng 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng.

Lời khai của bị can Nguyễn Văn H phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người làm chứng, người liên quan là các đối tượng mua ma túy của H gồm: Cao Văn Hà, Nguyễn Hữu C, Hoàng Phú T, Đinh Thị Hồng T đều khai nhận phù hợp với nhau về việc cùng góp tiền mua ma túy của H sau đó chia nhau tự sử dụng; phù hợp kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có dấu niêm phong số 600MT/PC09; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme gắn 02 sim: 0793334445 và 0375896406; 01 điện thoại Nokia gắn sim số: 0392538448; số tiền 500.000 đồng; 10 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5x2cm và 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 10cm một đầu vát nhọn chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý

Tại bản Cáo trạng số 186/CT- VKSTN ngày 21/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh đối với bị cáo Nguyễn Văn H; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H

từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn H.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì giấy niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói có dấu niêm phong số 600MT/PC09 và 10 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5x2cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 10 cm một đầu hàn kín, một đầu vát nhọn. Tịch thu phát mại sung Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng gắn 02 sim: 0793334445 và 0375896406 thu giữ của Nguyễn Văn H và tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia, vỏ màu đen đã qua sử dụng, gắn sim số: 0392538448 thu giữ của Nguyễn Hữu C và tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0004257, ngày 08/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên. Truy thu số tiền 1.000.000 đồng bị cáo bán ma túy mà có vào các ngày 06, 08/7/2023 nộp sung quỹ Nhà nước.

Về án phí buộc bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi trước đó bị cáo đã thực hiện. Ngoài ra gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt. Từ những phân tích trên trợ giúp viên pháp lý đề nghị, Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo xử bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo được cải tạo giáo dục, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình để bị cáo có cơ hội sửa chữa, khắc phục sai lầm và đề nghị xem xét miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuỷ Nguyên, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện

Thủy Nguyên, Kiểm sát viên thu thập, do người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác thu thập, cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ vị trí, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ Kết luận giám định số 600/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ căn cứ kết luận: Do nghiện ma túy để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã có hành vi mua ma túy về chia nhỏ ra bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 06/7/2023 đến ngày 10/7/2023, Nguyễn Văn H đã 03 lần bán trái phép chất ma túy loại ma túy đá (Methamphetamine) và Ketamin cho Nguyễn Hữu C, Hoàng Phú T, Đinh Thị Hồng T và Cao Văn Hà, bị công an phát hiện và bắt quả tang ngày 10/7/2023. Lượng ma túy mà công an thu giữ là 0,28gam, là loại Methamphetamine và 0,38gam là loại Ketamine. Vì vậy đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” và tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Xem xét đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H có 01 tiền án, năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 08/3/2023, nộp án phí 200.000 đồng ngày 21/12/2020 chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về áp dụng hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của người có hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi bán ma túy nhiều lần cho nhiều người (03 lần). Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tại tạo tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, bảo đảm trừng trị người phạm tội, đồng thời bảo đảm giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng cần xử lý tại Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên gồm có:

01 phong bì giấy niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói có dấu niêm phong số 600MT/PC09, ma túy là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

10 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5x2cm; đoạn ống hút nhựa màu tím dài 10 cm một đầu hàn kín, một đầu vát nhọn, đây là các công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng gắn 02 sim: 0793334445 và 0375896406 thu giữ của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại Nokia, vỏ màu đen đã qua sử dụng, gắn sim số: 0392538448 thu giữ của Nguyễn Hữu C, đây xác định là phương tiện bị cáo cũng như người liên quan dùng để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy nên cần tuyên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 500.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0004257, ngày 08/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, đây là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngày 06/7/2023 bị cáo bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Hữu C, Hoàng Phú T 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng và ngày 08/7/2023 bán cho Nguyễn Hữu C, Đinh Thị Hồng T 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, đây xác định là tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu của bị cáo sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo được chính

quyền địa phương xét duyệt, nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Trong vụ án này, các đối tượng Nguyễn Hữu C và Cao Văn Hà có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nhưng không đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhân thân C và Hà chưa có tiền án, tiền sự về tội ma túy; Hoàng Phú T và Đinh Thị Hồng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Thủy Nguyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên.

Ngoài ra, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H, nên không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10 (Mười năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 7 năm 2023.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định:

Tịch thu tiêu huỷ phong bì giấy niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói có dấu niêm phong số 600MT/PC09 và 10 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5x2cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 10 cm một đầu hàn kín, một đầu vát nhọn. Tại biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng.

Tịch thu phát mại sung Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng gắn 02 sim: 0793334445 và 0375896406 thu giữ của Nguyễn Văn H và tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia, vỏ màu đen đã qua sử dụng, gắn sim số: 0392538448 thu giữ của Nguyễn Hữu C. Tại biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố H Phòng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0004257, ngày 08/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo má ma túy cho đối tượng Nguyễn Hữu C, Hoàng Phú T vào ngày 06/7/2023 và bán ma túy cho Nguyễn Hữu C, Đinh Thị Hồng T vào ngày 08/7/2023.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo Nguyễn Văn H được miễn nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP H Phòng;
- VKSND thành phố H Phòng;
- Sở Tư pháp TP H Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam;
- Lưu Toà, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

Nơi nhận:

- TAND TP H Phòng;
- CATP H Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố H Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H Phòng;
- PV 27 công an TP H Phòng.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

Nơi nhận:

- TAND TP H Phòng;
- CATP H Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố H Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H Phòng;
- PV 27 công an TP H Phòng.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến